

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B4** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MH02072** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Giáo dục Chính trị**
Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2253403021766	Nguyễn Thế Anh	01/09/2007			7	7.0					5.5		6.1
2	2253403021767	Trần Gia Bảo	03/02/2007			7	8.0					5.5		6.4
3	2253403021768	Đinh Bảo Châu	04/09/2007			7	7.0					3.3	6.5	6.7
4	2253403021769	Lê Ngọc Dung	02/09/2007			7	8.0					6.0		6.7
5	2253403021770	Trần Văn Khánh Duy	29/05/2007			7	8.0					8.8		8.3
6	2253403021771	Lê Thị Ngọc Duyên	03/08/2007			8	8.0					5.5		6.5
7	2253403021772	Mai Trung Đức	09/11/2007			7	8.0					5.8		6.5
8	2253403021773	Trần Đức Em	25/02/2006			7	7.0					5.0		5.8
9	2253403021774	Võ Thị Hồng Hạnh	13/02/2007			7	8.0					6.8		7.1
10	2253403021775	Võ Thị Kim Hi	05/10/2007			7	8.0					6.3		6.8
11	2253403021776	Trần Thị Tuyết Hoa	25/02/2007			7	8.0					5.3		6.2
12	2253403021777	Nguyễn Thị Kim Hương	31/10/2007			7	7.0					5.0		5.8
13	2253403021778	Nguyễn Văn Hường	12/07/2007			7	7.0					3.8		5.1
14	2253403021779	Nguyễn Thanh Huy	18/08/2006			7	7.0					8.5		7.9
15	2253403021780	Dương Tuấn Kiệt	08/05/2007			8	9.0					6.0		7.1
16	2253403021781	Phan Quang Kiệt	30/01/2007			7	7.0					5.5		6.1
17	2253403021782	Trần Thị Tuyết Lan	25/02/2007			7	8.0					5.0		6.1
18	2253403021783	Nguyễn Thị Mỹ Liên	01/01/2006			7	7.0					7.0		7.0
19	2253403021784	Nguyễn Văn Vũ Linh	06/04/2007			8	9.0					6.8		7.5
20	2253403021785	Nguyễn Văn Mến	28/02/2006			7	8.0					7.8		7.7
21	2253403021786	Trần Thị Huỳnh Như	20/04/2007			5	7.0					5.0		5.5
22	2253403021787	Trần Hoàng Nam	05/12/2007			7	7.0					5.8		6.3

Châu Đốc, ngày 17 tháng 3 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Quang Huy